

Số: 145/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 12 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

V/v Thông qua nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung  
đô thị Bắc Ninh đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 7/4/2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 1560/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng đô thị Bắc Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 1369/QĐ-TTg ngày 17/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Xét tờ trình số 449/TTr-UBND ngày 23/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; ; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 với một số nội dung như sau:

**1. Sự cần thiết lập điều chỉnh quy hoạch:**

Căn cứ Đồ án điều chỉnh Quy hoạch vùng tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt có điều chỉnh Đô thị Bắc Ninh (trước đây gọi tắt là đô thị lõi) mở rộng phạm vi, ranh giới, tăng quy mô dân số, mục tiêu, tính chất đô thị để đáp ứng các tiêu chí đô thị loại I trực thuộc trung ương theo Nghị Quyết số 1210/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 25/5/2016, thành phố trực thuộc trung ương theo Nghị quyết số 1211/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 25/5/2016 và phù hợp với Quy hoạch xây dựng vùng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 06/5/2016.

## **2. Nội dung chính điều chỉnh quy hoạch:**

a) Điều chỉnh phạm vi và ranh giới quy hoạch: Phạm vi lập quy hoạch, ranh giới quy hoạch được điều chỉnh từ 3 đơn vị hành chính là thành phố Bắc Ninh, huyện Tiên Du, thị xã Từ Sơn và 03 xã của huyện Quế Võ thành 05 đơn vị hành chính gồm thành phố Bắc Ninh, huyện Tiên Du, thị xã Từ Sơn, huyện Quế Võ và huyện Yên Phong. Ranh giới quy hoạch giới hạn như sau: Phía bắc và đông bắc giáp tỉnh Bắc Giang; phía đông giáp tỉnh Hải Dương; phía tây và tây nam giáp Thủ đô; phía nam giáp huyện Thuận Thành, Gia Bình, Lương Tài của tỉnh Bắc Ninh.

b) Điều chỉnh quy mô quy hoạch: Diện tích từ 26.320ha thành khoảng 49.107ha; dự báo dân số đến năm 2035 khoảng 1.340.000 người, trong đó:

- Khu vực Bắc Ninh: Diện tích 82,64 km<sup>2</sup>; dự báo dân số đến năm 2035 khoảng 310.000 người;

- Khu vực Từ Sơn: Diện tích 61,09 km<sup>2</sup>; dự báo dân số đến năm 2035 khoảng 270.000 người;

- Khu vực Tiên Du: Diện tích: 95,6 km<sup>2</sup>; dự báo dân số đến năm 2035 khoảng 210.000 người;

- Khu vực Yên Phong: Diện tích 96,93 km<sup>2</sup>; dự báo dân số đến năm 2035 khoảng 320.000 người;

- Khu vực Quế Võ: Diện tích 155,11 km<sup>2</sup>; dự báo dân số đến năm 2035 khoảng 230.000 người.

c) Điều chỉnh thời hạn lập quy hoạch: Từ ngắn hạn đến năm 2020, dài hạn đến năm 2030, tầm nhìn quy hoạch đến năm 2050 thành ngắn hạn đến năm 2022, dài hạn đến năm 2035, tầm nhìn quy hoạch đến năm 2050.

d) Điều chỉnh mục tiêu quy hoạch: Xây dựng và phát triển đô thị Bắc Ninh trở thành đô thị loại I trực thuộc trung ương, làm tiền đề để xây dựng tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc trung ương vào năm 2022.

e) Điều chỉnh, bổ sung tính chất quy hoạch: Là một trọng tâm kinh tế thuộc vùng Thủ đô, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trung tâm phát triển: Công nghiệp công nghệ cao, thương mại, du lịch và kinh tế tri thức.

f) Điều chỉnh, bổ sung tầm nhìn quy hoạch đến năm 2050: Trở thành đô thị thông minh, đô thị lớn trong vùng Thủ đô, có sức cạnh tranh mạnh mẽ với các đô thị khác trong nước và khu vực Châu Á-Thái Bình Dương.

g) Các nội dung điều chỉnh cụ thể:

- Rà soát, đánh giá về nội dung quy hoạch chung đã được phê duyệt năm 2015 và tình hình thực tiễn phát triển đô thị để đề xuất điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với Đồ án điều chỉnh Quy hoạch vùng tỉnh;

- Nghiên cứu tổ chức không gian đô thị, các công trình hạ tầng đô thị mở rộng

ra khu vực Quế Võ và khu vực Yên Phong;

- Gắn kết Đô thị Bắc Ninh với vùng Thủ đô, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, vùng đồng bằng sông Hồng;

- Làm rõ nội hàm của Đô thị Bắc Ninh là “đô thị văn hóa, sinh thái, tri thức và đô thị thông minh” và đề xuất giải pháp quy hoạch cụ thể;

- Phát huy các giá trị văn hóa lịch sử và xây dựng không gian đô thị có bản sắc riêng về văn hóa, lịch sử, sinh thái trong tương lai; xác định mối liên hệ gắn kết mật thiết giữa các trung tâm đô thị hiện hữu với trung tâm đô thị mới và các khu làng xóm cải tạo, chỉnh trang;

- Xác định nhu cầu sử dụng đất theo định hướng phát triển đô thị đến năm 2035 đảm bảo hợp lý hiệu quả và bền vững;

- Rà soát, dự báo, đề xuất điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch đáp ứng các tiêu chí đô thị loại I trực thuộc trung ương theo Nghị quyết số 1210/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 25/5/2016, các tiêu chuẩn của thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị quyết số 1211/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 25/5/2016 đảm bảo phát triển bền vững, đô thị sinh thái;

- Bổ sung hành lang phát triển đô thị, công nghiệp dọc QL18, nối từ Yên Phong - Bắc Ninh - Quế Võ, xây dựng các đô thị công nghiệp hoàn chỉnh, bổ sung cơ sở hạ tầng xã hội, dịch vụ phục vụ phát triển công nghiệp;

- Bổ sung các tuyến giao thông kết nối với thành phố Hà Nội và các tỉnh: Hưng Yên, Hải Dương, Bắc Giang;

- Quy hoạch hệ thống giao thông, thông tin liên lạc hiện đại, thông minh;

- Điều chỉnh bổ sung các khu chức năng trong đô thị: Điều chỉnh giảm diện tích Khu đào tạo nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ I (Làng Đại học I) chuyển sang quy hoạch Khu công nghệ cao diện tích khoảng 250 ha; Khu đô thị sinh thái, văn hóa, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí trên địa bàn huyện Tiên Du, thị xã Từ Sơn khoảng 1.400 ha; Sân golf quốc tế Yên Phong diện tích khoảng 100ha tại huyện Yên Phong;

- Điều chỉnh chức năng sử dụng đất các công trình công cộng thành đất các công trình hỗn hợp trên trục đường Huyền Quang, thành phố Bắc Ninh;

- Điều chỉnh quy hoạch Khu công nghiệp tập trung:

+ Bổ sung KCN Nam Sơn – Hạp Lĩnh diện tích khoảng 300ha thuộc Quy hoạch phân khu Khu đô thị mới Nam Sơn đã được phê duyệt với tính chất KCN sạch và nghiên cứu ứng dụng;

+ Điều chỉnh vị trí KCN An Việt diện tích 79,0ha từ xã Nhân Hòa – Phương Liễu sang xã Quế Tân – Phù Lương (liền kề với KCN Quế Võ 3).

- Điều chỉnh bổ sung các Cụm công nghiệp cho phù hợp với Quy hoạch vùng tỉnh;

- Điều chỉnh bố 02 khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung tại xã Phú Lâm, huyện Tiên Du và xã Tam Sơn, thị xã Từ Sơn.

h) Nội dung lập quy hoạch:

- Phân tích, đánh giá tổng hợp theo phương pháp SWOT;
- Luận chứng, phân tích, dự báo các yếu tố làm tiền đề xây dựng và phát triển Đô thị Bắc Ninh trong giai đoạn mới;
- Quy hoạch phát triển không gian đến năm 2035;
- Quy hoạch sử dụng đất;
- Thiết kế đô thị;
- Quy hoạch hệ thống hạ tầng xã hội, nhà ở;
- Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật;
- Đánh giá môi trường chiến lược;
- Quy hoạch đợt đầu đến năm 2022;
- Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chung Đô thị Bắc Ninh.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân Bắc Ninh khoá XVIII, kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 06/12/2018 và có hiệu lực từ ngày ký. /

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, CP (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: CVP, phòng Tổng hợp, lưu VT. *ph*

**KT. CHỦ TỊCH**  
**HỘI CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Xuân Thu*

**Nguyễn Xuân Thu**